

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2026/HS-ST
Ngày 12-6-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bàn Văn Tiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lợi;

Bà Chu Thị Bời.

- Thư ký phiên toà: Ông Dương Hữu Hà - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 2 - Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Nông Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2026, tại hai điểm cầu, điểm cầu trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lạng Sơn và tại điểm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2026/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2026/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2026, đối với bị cáo:

Vũ Tất D, tên gọi khác: Không; sinh ngày 10/7/1984 tại thành phố Hải Phòng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số *, ngõ *, phố M, khối *, phường Đ, tỉnh Lạng Sơn; số CCCD: *, cấp ngày 14/6/2024, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH – Bộ Công an; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Tất C và bà Đoàn Thị T; vợ: Phan Thúy N, con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, đã bị xử phạt vi phạm hành chính, cụ thể: Ngày 15/12/2004 bị Công an đồn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) về hành vi Vi phạm trật tự công cộng (đánh người khác), bị cáo đã chấp hành xong ngày 04/01/2005, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn từ ngày 24/01/2026 đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Vũ Tất C, sinh năm 1957; địa chỉ: Số *, ngõ *, phố M, khối *, phường Đ, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Tất D làm nghề lái xe chạy dịch vụ từ tháng 7/2025. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 24/01/2026 khi đang ở sân bay N, thành phố Hà Nội tìm khách về Lạng Sơn thì có một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ đến chỗ Vũ Tất D đang đỗ xe thuê Vũ Tất D chở 04 người khách từ khu vực cầu T, thành phố Hà Nội đến tỉnh Lạng Sơn, Vũ Tất D đồng ý. Người đàn ông bảo Vũ Tất D đến điểm đón khách (khu vực cầu T) thì liên lạc với số điện thoại 0961264341. Sau đó, Vũ Tất D điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 12A-220.96 đi đến khu vực gần cầu T rồi sử dụng số điện thoại 0916987175 của Vũ Tất D gọi điện liên lạc với số điện thoại 0961264341 để thông báo đã gần đến điểm đón khách thì nghe thấy giọng một người đàn ông nghe máy và cho biết khách đang ở quán cơm cạnh khu gầm cầu T, người này nói với Vũ Tất D cả 04 khách đều không có giấy tờ xuất, nhập cảnh hợp pháp và có nhu cầu xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc qua đường mòn tại khu vực cửa khẩu T – Lạng Sơn nhưng không nói khách là người nước nào, sau đó hỏi Vũ Tất D lấy tiền công bao nhiêu, Vũ Tất D nói tiền công là 4.000.000 đồng, người này đồng ý và sử dụng tài khoản Zalo có tên “Nguyễn H” đăng ký bằng số điện thoại 0961264341 gửi yêu cầu kết bạn với tài khoản “Vũ D” đăng ký bằng số điện thoại 0916987175 của Vũ Tất D, đồng thời bảo Vũ Tất D khi trao đổi, nói chuyện với nhau sẽ dùng từ “kiện” để chỉ những người xuất cảnh trái phép. Khi đến điểm hẹn, Vũ Tất D nhìn thấy có 04 người đàn ông đứng gần nhau ở cạnh đường, biết đây là những người mình cần đón nên Vũ Tất D vẫy tay ra hiệu cho 04 người này lên xe ô tô, sau đó thấy 04 người nói chuyện với nhau bằng tiếng Trung Quốc nên Vũ Tất D xác định 04 người này đều là người Trung Quốc (gồm Phó Nghị P, Thẩm Nhuận T, Thẩm Thanh B và Dương Ngọc P) có nhu cầu xuất cảnh trái phép để về nước. Trên đường đi, Zalo “Nguyễn H” hỏi Vũ Tất D người trên xe là khách Trung Quốc hay Việt Nam, D trả lời là người Trung Quốc. Khi đi được khoảng 01 giờ, Vũ Tất D gọi điện thoại đến số 0961264341 để hỏi địa chỉ giao khách thì người này bảo Vũ Tất D khi đi đến xã Đ, tỉnh Lạng Sơn thì báo lại, đồng thời bảo Vũ Tất D cung cấp biển số xe ô tô và chụp ảnh 04 người Trung Quốc gửi qua Zalo “Nguyễn H”, Vũ Tất D đồng ý và thực hiện theo yêu cầu. Sau đó, người này bảo Vũ Tất D mua nước, bánh mì cho 04 người Trung Quốc và gửi cho Vũ Tất D số điện thoại 0352711521 là số điện thoại của người đón. Khi đến xã Đ, tỉnh Lạng Sơn, Vũ Tất D gọi điện cho số điện thoại 0352711521 thì có người đàn ông nghe máy và hỏi Vũ Tất D đã mua nước, bánh mì cho 04 người khách chưa, Vũ Tất D trả lời mua rồi, người này bảo Vũ Tất D tiếp tục chở khách đi lên cửa khẩu T thì sẽ ra đón. Vũ Tất D điều khiển xe ô tô đi lên hướng cửa khẩu T, khoảng 19 giờ 00 phút khi đến khu vực H thuộc thôn H, xã H, tỉnh Lạng Sơn thì bị Tổ công tác Bộ đội Biên phòng phát hiện, bắt quả tang.

Về vật chứng của vụ án, quá trình điều tra tạm giữ: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova, màu trắng, biển kiểm soát 12A-220.96; 01 giấy chứng

nhận đăng ký xe ô tô số 12000487 mang tên Vũ Tất C; 01 giấy chứng nhận kiểm định số DB 3574705, biển đăng ký 12A-220.96; 01 căn cước công dân mang tên Vũ Tất D; 01 giấy phép lái xe số 200106200407 mang tên Vũ Tất D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu REDMI, màu đen.

Tại bản Cáo trạng số 43/CT-VKSLS-P2 ngày 08/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Vũ Tất D về tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép”, theo quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự; Quyết định số 27/QĐ-VKSLS-P2 ngày 11/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phân công Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lạng Sơn thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử đối với vụ án nêu trên.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận hành vi của bị cáo gây ra là sai, vi phạm pháp luật. Đối với tài sản bị thu giữ của bị cáo, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Vũ Tất C trình bày: Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova, biển kiểm soát 12A-220.96 là của ông cho bị cáo Vũ Tất D mượn để sử dụng, ông không biết việc bị cáo Vũ Tất D dùng xe ô tô để chở người xuất cảnh trái phép. Ngày 04/3/2026, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe ô tô, giấy chứng nhận đăng ký xe và giấy chứng nhận kiểm định cho ông, nay ông không còn yêu cầu gì thêm. Ngoài ra ông đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Vũ Tất D.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lạng Sơn thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố về tội danh như đã nói trên. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 348; Điều 38; Điều 50 điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Tất D. Tuyên bố bị cáo Vũ Tất D phạm tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép”. Xử phạt bị cáo Vũ Tất D từ 02 (năm) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu REDMI, màu đen là phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Trả cho bị cáo các giấy tờ tùy thân, không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo. Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova, biển kiểm soát 12A-220.96, quá trình điều tra xác định xe ô tô là của ông Vũ Tất C, Cơ quan an ninh điều tra đã trả cho ông Vũ Tất C, do đó không xem xét.

Trong phần tranh luận bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm **sát**.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã ăn năn hối cải, bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ của bị cáo không có công việc ổn định, con còn nhỏ, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2025. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người nêu trên. Do đó các hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Căn cứ lời khai của bị cáo, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa có đủ cơ sở xác định: Hồi 19 giờ 00 phút ngày 24/01/2026 tại trục đường Quốc lộ 4A thuộc khu vực H, thôn H, xã H, tỉnh Lạng Sơn, Đồn Biên phòng cửa khẩu T, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Lạng Sơn phát hiện Vũ Tất D điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova biển kiểm soát 12A-220.96 chở 04 người Trung Quốc là Phó Nghị P, Thảm Nhuận T, Thảm Thanh B và Dương Ngọc P từ thành phố Hà Nội đến cửa khẩu T, tỉnh Lạng Sơn đề xuất cảnh trái phép và nhận tiền công 4.000.000 đồng (*bị cáo Vũ Tất D chưa nhận được tiền công*), khi đi đến khu vực H, thôn H, xã H, tỉnh Lạng Sơn thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang. Như vậy, hành vi của bị Vũ Tất D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép”. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo về tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép” theo quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là hành vi nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất nhập cảnh của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo là do nhận thức pháp luật hạn chế, vì mục đích kinh tế, hám lợi nhất thời.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Vũ Tất D chưa có tiền án, chưa có tiền sự. Bị cáo chưa bị xử lý hình sự, xử lý kỷ luật. Tuy nhiên, ngày 15/12/2004 bị Công an đồn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) về hành vi Vi phạm trật tự công cộng (đánh người khác), bị cáo đã chấp hành xong ngày 04/01/2005.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ là ông Vũ Tất C là thương binh loại A, hạng 4/4, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến công Hạng Nhất năm 2005,

Huân chương Chiến công Hạng Ba năm 1979, Huy hiệu 45 năm tuổi Đảng nên bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ tính chất, hậu quả, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để mang tính răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày tại phiên tòa, bị cáo không có tài sản riêng và không có thu nhập ổn định, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu REDMI, màu đen đã qua sử dụng, số IMRI 1: 865607072933423/11, IMRI 2: 8656070722933431/11 bên trong lắp 01 sim Vinaphone do liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Trả cho bị cáo 01 căn cước công dân Số * mang tên Vũ Tất D; 01 giấy phép lái xe số 200106200407 mang tên Vũ Tất D do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án.

[9] Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova, màu trắng, biển kiểm soát 12A-220.96, quá trình điều tra xác định xe ô tô là của ông Vũ Tất C cho bị cáo Vũ Tất D mượn để sử dụng, ông không biết việc Vũ Tất D dùng xe ô tô để chở người xuất cảnh trái phép. Ngày 04/3/2026, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe ô tô, giấy chứng nhận đăng ký xe và giấy chứng nhận kiểm định cho ông Vũ Tất C. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với người đàn ông sử dụng số điện thoại 0961264341 và tài khoản Zalo tên “Nguyễn H”, bị váo Vũ Tất D khai không biết tên, tuổi địa chỉ. Quá trình điều tra đã xác minh số điện thoại trên đăng ký chủ thuê bao là Lù Văn T, sinh năm 1967, trú tại xã T, tỉnh Tuyên Quang. Quá trình lấy lời khai, Lù Văn T trình bày không được sử dụng số điện thoại trên, không sử dụng căn cước công dân hoặc giấy tờ tùy thân khác để đăng ký số điện thoại cho người khác sử dụng, không quen biết Vũ Tất D. Lù Văn T không biết ai đang sử dụng số điện thoại này, do đó không có cơ sở để mở rộng điều tra đối với Lù Văn T.

[11] Đối với người đàn ông sử dụng số điện thoại 0352711521 liên lạc hẹn Vũ Tất D trả khách tại cửa khẩu T, tỉnh Lạng Sơn, Vũ Tất D khai không biết tên, tuổi địa chỉ. Quá trình điều tra đã xác minh số điện thoại trên đăng ký chủ thuê bao là Trần Ngọc H, sinh năm 2006, trú tại thôn N, xã M, tỉnh Cao Bằng. Quá trình lấy lời khai, Trần Ngọc H trình bày không được sử dụng số điện thoại trên, không sử dụng căn cước công dân hoặc giấy tờ tùy thân khác để đăng ký số điện thoại cho người khác sử dụng, không quen biết Vũ Tất D. Qua kiểm tra điện thoại không phát hiện thông tin liên quan đến vụ án, do đó không có cơ sở để mở rộng điều tra đối với Trần Ngọc H.

[12] Đối với 04 người Trung Quốc xuất cảnh trái phép gồm Phó Nghị P, Thảm Nhuận T, Thảm Thanh B và Dương Ngọc P, ngày 26/01/2026, Công an tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và trục xuất khỏi nước Việt Nam.

[13] Đối với người đàn ông gặp Vũ Tất D ở sân bay N, thuê Vũ Tất D chở 04 người khách từ cầu T, thành phố Hà Nội về tỉnh Lạng Sơn và những người Trung Quốc, người Việt Nam đã liên lạc, tổ chức cho Phó Nghị P, Thảm Nhuận T, Thảm Thanh B và Dương Ngọc P xuất cảnh trái phép, do không có thông tin cụ thể nên không có cơ sở để mở rộng điều tra.

[14] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[15] Về án phí: Bị cáo Vũ Tất D bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[16] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 348; Điều 38; Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Tất D phạm tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép.

2. Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Vũ Tất D 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn là ngày 24/01/2026.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

4. Xử lý vật chứng:

4.1. Tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại Redmi màu đen đã qua sử dụng, số IMEI 1: 865607072933423/11, IMEI 2: 865607072933431/11 bên trong lắp 01 sim Vinaphone.

4.2. Trả cho bị cáo:

- 01 (một) căn cước công dân mang tên Vũ Tất D, Số *, do cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 14/6/2024.

- 01 (một) giấy phép lái xe, số 200106200407 mang tên Vũ Tất D, do Sở giao thông vận tải tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 28/3/2024.

(Vật chứng nêu trên đang được lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 5 năm 2026 giữa Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Lạng Sơn).

5. Về án phí: Bị cáo Vũ Tất D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Tất D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 2 - Lạng Sơn;
- PV06, PC10 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng THADS khu vực 2 – Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bàn Văn Tiền